

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
CỦA TỈNH KON TUM NĂM 2025

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.
- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.
- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.
- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025.
- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025.

7. Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM

Thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thực hiện tinh giản biên chế; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; tiết kiệm kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc; giảm chi cho ngân sách nhà nước. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã sẽ giúp tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển, tăng cường liên kết vùng; thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển mới, thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Ngoài ra, sắp xếp các đơn vị hành chính tạo cân đối, hài hòa hơn trong phân bố dân cư, nhất là trong bối cảnh Trung ương đang đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Đồng thời khắc phục tình trạng bộ máy của các tổ chức trong hệ thống chính trị công kênh, làm lãng phí nguồn ngân sách cho việc chi lương và hoạt động của bộ máy. Trong khi đại đa số các ĐVHC cấp xã thu ngân sách không đủ cân đối chi thường xuyên. Do đó, để khắc phục những bất cập, tồn tại, hạn chế nêu trên, triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW ngày 14/2/2025 của Bộ Chính trị về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp là hết sức cần thiết.

Phần II HIỆN TRẠNG ĐVHC CỦA TỈNH KON TUM

I. HIỆN TRẠNG ĐVHC CÁC CẤP CỦA TỈNH KON TUM

1. Tỉnh Kon Tum:

1.1. Diện tích tự nhiên: Theo số liệu thống kê đất đai tính đến thời điểm ngày 31/12/2024, diện tích tự nhiên trên địa bàn tỉnh Kon Tum là 9.677,30 km².

1.2. Quy mô dân số: Theo số liệu quản lý dân cư quy mô dân số trên địa bàn tỉnh Kon Tum là 629.267 người, trong đó dân số thường trú là: 606.980 người, dân số tạm trú quy đổi là 22.287 người.

1.3. Số lượng ĐVHC cấp huyện: Toàn tỉnh có 10 đơn vị hành chính cấp huyện. Trong đó: 09 huyện và 01 thành phố.

1.4. Số lượng ĐVHC cấp xã: Toàn tỉnh có 102 đơn vị hành chính cấp xã. Trong đó: 10 phường, 07 thị trấn và 85 xã.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp: Số lượng ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp gồm 98 đơn vị.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã không thực hiện sắp xếp: 4 đơn vị (*đủ tiêu chuẩn không phải thực hiện sắp xếp*).

Phần III **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ** **CỦA TỈNH KON TUM**

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Thành phố Kon Tum

1.1. Thành lập phường Kon Tum trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Quyết Thắng, Quang Trung, Thống Nhất, Thắng Lợi và Trường Chinh

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **phường Kon Tum** có: 19,14 km² (*đạt 348,00% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 77.476 người (*đạt 516,51% so với tiêu chuẩn*).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Ngọc Bay, xã Đăk Rơ Wa, phường Đăk Bla, phường Đăk Cấm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **phường Thắng Lợi (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **phường Kon Tum** theo tên đơn vị hành chính (*cũ*) để lưu giữ lại tên địa danh đã gắn bó với Nhân dân, thuận lợi cho việc số hoá, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và Nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ...

- Trụ sở: Đặt tại **phường Thắng Lợi (cũ)** do khu vực nằm ở trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

1.2. Thành lập phường Đăk Cấm trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Ngô Mây, Duy Tân và xã Đăk Cấm

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **phường Đăk Cấm** có: 66,33 km² (đạt 1.206,00% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 29.799 người (đạt 198,66% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Phường Kon Tum, xã Ngọc Bay, xã Đăk Rơ Wa, xã Kon Braih, xã Ngọc Réo, xã Đăk Hà.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **phường Duy Tân (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **phường Đăk Cấm** theo tên đơn vị hành chính (cũ) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hoá, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **phường Duy Tân (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

1.3. Thành lập phường Đăk BLa trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các phường Nguyễn Trãi, Lê Lợi và Trần Hưng Đạo

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **phường Đăk Bla** có: 14,99 km² (đạt 272,55% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.816 người (đạt 145,44% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Ngọc Bay, xã Ia Chim, xã Đăk Rơ Wa, phường Kon Tum.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **phường Lê Lợi (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **phường Đăk Bla** nhằm gợi nhớ đến dòng sông Đăk Bla chảy ngược, là nét đặc trưng của tỉnh Kon Tum (cũ) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hoá, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **phường Lê Lợi (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

1.4. Thành lập xã Ngọc Bay trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kroong, Ngọc Bay và Vinh Quang

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ngọc Bay** có: 62,09 km² (đạt 62,09 % so với tiêu chuẩn¹), quy mô dân số 23.391 người (đạt 467,82 % so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Phường Kon Tum, phường Đắk Cẩm, phường Đắk Bla, xã Ia Chim, xã Sa Bình, xã Đắk Hà.
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Bay** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,
- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ngọc Bay** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ
- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Bay** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

1.5. Thành lập xã Ia Chim trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Năng, Ia Chim và Đoàn Kết

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ia Chim** có: 115,49 km² (đạt 115,49% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 21.142 người (đạt 422,84 % so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Ya Ly, xã Sa Bình, xã Ngọc Bay, phường Đắk BLa, xã Đắk Rơ Wa và các xã Ia Ly, Ia Phí của tỉnh Gia Lai.
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại đơn vị hành chính **xã Ia Chim** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,
- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ia Chim** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và Nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

¹ Sắp xếp từ 3 đơn vị hành chính cấp xã trở lên thành một xã, phường mới thì không phải đánh giá tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định.

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Ia Chim (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

1.6. Thành lập xã Đăk Rơ Wa trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Blà, Đăk Rơ Wa, Chư Hreng và Hòa Bình

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Rơ Wa** có: 157,98 km² (đạt 157,98 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 25.221 người (đạt 504,42% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Phường Kon Tum, phường Đăk Blà, phường Đăk Cẩm, xã Ia Chim, xã Kon Braih và các xã Ia Khur, Ia Phí của tỉnh Gia Lai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại đơn vị hành chính **xã Chư Hreng (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Rơ Wa** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Chư Hreng (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

2. Huyện Đăk Hà

2.1. Thành lập xã Đăk Pxi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Long và xã Đăk Pxi

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Pxi** có: 325,35 km² (đạt 325,35 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.194 người (đạt 223,88% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Mar, xã Đăk Ui, xã Đăk Kôi, xã Măng Đen, xã Măng Ri, xã Tu Mơ Rông, xã Kon Đào, xã Đăk Tô.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Long (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Pxi** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Đăk Long (cũ)** do khu vực này trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

2.2. Thành lập xã Đăk Mar trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Mar và xã Đăk Hring

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Mar** có: 112,79 km² (đạt 112,79% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.599 người (đạt 391,98% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Hà, xã Đăk Ui, xã Đăk Pxi, xã Đăk Tô, xã Sa Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Mar (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Mar** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Đăk Mar (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

2.3. Thành lập xã Đăk Ui trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Ui và xã Đăk Ngok

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Ui** có: 132,52 km² (đạt 132,52 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.077 người (đạt 241,54% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Pxi, xã Đăk Mar, xã Đăk Hà, xã Ngok Réo, xã Đăk Kôi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Ngok (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Ui** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Đăk Ngok** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

2.4. Thành lập xã Ngok Réo trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngok Wang và xã Ngok Réo

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ngok Réo** có: 170,29 km² (đạt 170,29% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.916 người (đạt 238,32% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Ui, xã Đăk Hà, phường Đăk Cẩm, xã Kon Braih, xã Đăk Kôi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngok Wang** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ngok Réo** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Ngok Wang** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

2.5. Thành lập xã Đăk Hà trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đăk Hà và các xã Hà Mòn, Đăk La

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Hà** có: 104,08 km² (đạt 104,08% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 36.087 người (đạt 360,87% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Ngok Réo, xã Đăk Ui, xã Đăk Mar, xã Sa Bình, xã Ngok Bay, phường Đăk Cẩm.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **thị trấn Đăk Hà** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Hà** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Hà (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

3. Huyện Đăk Tô

3.1. Thành lập xã Ngọc Tụ trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ngọc Tụ và xã Đăk Rơ Nga

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ngọc Tụ** có: 160,97 km² (đạt 160,97% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.460 người (đạt 169,20% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Kon Đào, xã Đăk Tô, xã Bờ Y, xã Dục Nông, xã Đăk Sao, xã Đăk Tờ Kan.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Tụ (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ngọc Tụ** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Ngọc Tụ (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

3.2. Thành lập xã Đăk Tô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tân Cảnh, Pô Kô, Diên Bình và thị trấn Đăk Tô

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Tô** có: 218,38 km² (đạt 218,38% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 35.216 người (đạt 704,32% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Ngọc Tụ, xã Kon Đào, xã Đăk Pxi, xã Đăk Mar, xã Sa Bình, xã Rờ Koi, xã Sa Loong, xã Bờ Y.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Tô (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh;

hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đắk Tô** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Đắk Tô (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

3.3. Thành lập xã Kon Đào trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Kon Đào, Đắk Trăm và Văn Lem

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Kon Đào** có: 129,34 km² (đạt 129,34% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.340 người (đạt 266,80% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Ngọc Tụ, xã Đắk Tô, xã Đắk Pxi, xã Tu Mơ Rông, xã Đắk Tô Kan.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đắk Trăm (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Kon Đào** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Đắk Trăm (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

4. Huyện Tu Mơ Rông

4.1. Thành lập xã Đắk Sao trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Sao và xã Đắk Na

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đắk Sao** có: 172,29 km² (đạt 172,29% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.676 người (đạt 133,52% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đắk Tô Kan, xã Măng Ri, xã Ngọc Linh, xã Xốp, xã Đắk Pék, xã Dục Nông, xã Ngọc Tụ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đắk Sao (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Sao** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trụ sở hành chính **xã Đăk Sao (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

4.2. Thành lập xã Đăk Tờ Kan trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tờ Kan và xã Đăk Rơ Ông

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Tờ Kan** có: 131,84 km² (đạt 131,84 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.921 người (đạt 178,42% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Sao, Xã Măng Ri, xã Tu Mơ Rông, xã Kon Đào, xã Ngọc Tụ.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trụ sở hành chính **xã Đăk Tờ Kan (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Tờ Kan** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm **xã Đăk Tờ Kan (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

4.3. Thành lập xã Tu Mơ Rông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Tu Mơ Rông, Đăk Hà

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Tu Mơ Rông** có: 152,13 km² (đạt 152,13 % so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.677 người (đạt 133,54% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Tờ Kan, Xã Măng Ri, xã Kon Đào, xã Đăk Pxi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Hà (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Tu Mơ Rông** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đăk Hà (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

4.4. Thành lập xã Măng Ri trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lây, Văn Xuôi và Ngọc Yêu

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Măng Ri** có: 401,18 km² (đạt 401,18% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.690 người (đạt 173,80% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Ngọc Linh, xã Đăk Sao, xã Đăk Tờ Kan, xã Tu Mơ Rông, xã Đăk Pxi, xã Măng Đen, xã Măng Bút và tỉnh Quảng Nam.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Tê Xăng (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Măng Ri** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Tê Xăng (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

5. Huyện Ngọc Hồi

5.1. Thành lập xã Bờ Y trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Pờ Y, Đăk Xú và thị trấn Plei Kần

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Bờ Y** có: 242,11 km² (đạt 242,11% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 35.375 người (đạt 707,50% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Sa Loong, xã Đăk Tô, xã Ngọc Tụ, xã Dục Nông và Vương quốc CamPuChia, nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Plei Kần (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Bờ Y** theo tên gọi cửa khẩu Quốc tế; đồng thời để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Plei Kần (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

5.2. Thành lập xã Sa Loong trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Loong và xã Đăk Kan

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Sa Loong** có: 275,26 km² (đạt 275,26% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 12.676 người (đạt 253,52% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Bờ Y, xã Đăk Tô, xã Rờ Koi và giáp Vương quốc CamPuChia.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Kan (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Sa Loong** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đăk Kan (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

5.3. Thành lập xã Dục Nông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Dục, xã Đăk Nông và xã Đăk Ang

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Dục Nông** có: 321,99 km² (đạt 321,99% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 15.771 người (đạt 315,42% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Bờ Y, xã Ngọc Tụ, xã Đắk Sao, xã Đắk Pék, xã Đắk Môn, xã Đắk Long và giáp Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đắk Dục (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Dục Nông** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đắk Dục (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

6. Huyện Đắk Glei

6.1. Thành lập xã Xốp trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đắk Choong và xã Xốp

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Xốp** có: 265,86 km² (đạt 265,86% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.518 người (đạt 130,36% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Ngọc Linh, xã Đắk Plô, xã Đắk Pék, xã Đắk Sao và tỉnh Quảng Nam.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đắk Choong (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Xốp** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đắk Choong (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

6.2. Thành lập xã Ngọc Linh trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Mường Hoang và xã Ngọc Linh

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ngọc Linh** có: 180,35 km² (đạt 180,35% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 6.458 người (đạt 129,16% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Xốp, xã Đắk Sao, xã Măng Ri và tỉnh Quảng Nam.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ngọc Linh** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ngọc Linh** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Ngọc Linh** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

6.3. Thành lập xã Đắk PLô trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Nhoong, Đắk PLô và xã Đắk Man

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đắk PLô** có: 433,41 km² (đạt 433,41% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 5.629 người (đạt 112,58% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Xốp, xã Đắk Pék, xã Đắk Môn, xã Đắk Long, tỉnh Quảng Nam và giáp Nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đắk PLô** (cũ).

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đắk PLô** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đắk PLô** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

6.4. Thành lập xã Đắk Pék trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đắk Gle và xã Đắk Pék

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Pék** có: 182,72 km² (đạt 182,72% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 17.434 người (đạt 348,68% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Xốp, xã Đăk PLô, xã Đăk Môn, xã Dục Nông, xã Đăk Sao.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Glei (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Pék** theo tên đơn vị hành chính (cũ) gắn với chiến thắng lịch sử Đăk Pék; đồng thời để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Glei (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định,

6.5. Thành lập xã Đăk Môn trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Kroong và xã Đăk Môn

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Môn** có: 150,80 km² (đạt 150,80% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.685 người (đạt 273,70% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Đăk Pék, xã Đăk PLô, xã Đăk Long, xã Dục Nông.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Môn (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Môn** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đăk Môn (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

7. Huyện Sa Thầy

7.1. Thành lập xã Sa Thầy trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Sa Thầy và các xã Sa Nhơn, Sa Sơn

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Sa Thầy** có: 137,89 km² (đạt 137,89% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 19.965 người (đạt 399,30% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Rờ Koi, xã Mô Rai, xã Ya Ly, xã Sa Bình.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Sa Thầy (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Sa Thầy** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Sa Thầy (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

7.2. Thành lập xã Sa Bình trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Sa Bình, Sa Nghĩa và Hơ Moong

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Sa Bình** có: 140,32 km² (đạt 140,32% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 16.711 người (đạt 334,22% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Rờ Koi, xã Sa Thầy, xã Ya Ly, xã Ia Chim, xã Ngọc Bay, xã Đăk Hà, xã Đăk Mar, xã Đăk Tô.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Hơ Moong (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Sa Bình** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Hơ Moong (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

7.3. Thành lập xã Ya Ly trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Ya Ly, Ya Xiêr và Ya Tăng

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ya Ly** có: 271,31 km² (đạt 271,31% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 10.726 người (đạt 214,52% so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Sa Bình, xã Sa Thầy, xã Mô Rai, xã Ia Toi, xã Ia Chim và các xã Ia Ly, Ia Krengh của tỉnh Gia Lai.
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ya Xiêr (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,
- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ya Ly** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ
- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Ya Xiêr (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

8. Huyện Ia H'Drai

Thành lập xã Ia Toi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Ia Toi và Ia Dom

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Ia Toi** có: 762,10 km² (đạt 762,10% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 7.210 người (đạt 144,20% so với tiêu chuẩn).
- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Mô Rai, xã Ya Ly, xã Ia Đal; các xã Ia Ly, Ia Krengh của tỉnh Gia Lai và Vương quốc CamPuChia.
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Ia Toi (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,
- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Ia Toi** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Ia Toi (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

9. Huyện Kon Rẫy

9.1. Thành lập xã Đăk Kôi trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Tơ Lung và Đăk Kôi

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Kôi** có: 450,48 km² (đạt 450,48% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 5.950 người (đạt 119,00% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Kon Braih, xã Đăk Rve, xã Măng Đen, xã Đăk Pxi, xã Đăk Ui, xã Ngọc Réo.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đăk Tơ Lung (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Kôi** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đăk Tơ Lung (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

9.2. Thành lập xã Kon Braih trên cơ sở nhập đơn vị hành chính xã Đăk Ruồng, Đăk Tờ Re và Tân Lập

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Kon Braih** có: 250,89 km² (đạt 250,89% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 18.373 người (đạt 367,46% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Đăk Kôi, xã Đăk Rve, xã Ngọc Réo, phường Đăk Cẩm, xã Đăk Rơ Wa và các xã Đăk Somei, Ia Khurơl của tỉnh Gia Lai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Tân Lập (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Kon Braih** được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Tân Lập (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

9.3. Thành lập xã Đăk Rve trên cơ sở nhập đơn vị hành chính thị trấn Đăk Rve và Đăk Pne

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Đăk Rve** có: 212,54 km² (đạt 212,54% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 8.184 người (đạt 163,68% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Kon Braih, xã Đăk Kôi, xã Măng Đen và các xã Đăk Rong, Đăk Somei của tỉnh Gia Lai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Rve (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Đăk Rve** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Đăk Rve (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

10. Huyện Kon Plông

10.1. Thành lập xã Măng Đen trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đăk Tăng, Măng Cành và thị trấn Măng Đen

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Măng Đen** có: 396,93 km² (đạt 396,93% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 9.438 người (đạt 188,76% so với tiêu chuẩn).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Kon Plông, xã Măng Bút, xã Măng Ri, xã Đăk Pxi, xã Đăk Kôi, xã Đăk Rve và xã Đăk Rong của tỉnh Gia Lai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **thị trấn Măng Đen (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Măng Đen** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **thị trấn Măng Đen (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

10.2. Thành lập xã Măng Bút trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Đắk Nê, Đắk Ring, Măng Bút

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Măng Bút** có: 417,53 km² (*đạt 417,53% so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 9.100 người (*đạt 182,00% so với tiêu chuẩn*).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Măng Đen, xã Kon Plông, xã Măng Ri; các xã Sơn Tây, Sơn Tây Thượng của tỉnh Quảng Ngãi.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Đắk Ring (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Măng Bút** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Đắk Ring (cũ)** do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

10.3. Thành lập xã Kon Plông trên cơ sở nhập đơn vị hành chính các xã Hiếu, Pờ Ê, Ngọc Tem

a) Kết quả sau sắp xếp

- Đơn vị hành chính **xã Kon Plông** có: 556,80 km² (*đạt 556,80 % so với tiêu chuẩn*), quy mô dân số 9.334 người (*đạt 186,68% so với tiêu chuẩn*).

- Các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: Xã Măng Đen, xã Măng Bút; các xã Ba Tô, Ba Xa, Ba Vì, Sơn Kỳ, Sơn Tây, Sơn Tây Hạ của Quảng Ngãi và các xã Đắk Rong, Sơn Lang của tỉnh Gia Lai.

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại trung tâm hành chính **xã Hiếu (cũ)**.

b) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp đơn vị hành chính (phương án, tên gọi, trụ sở)

- Phương án: Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ theo hiến pháp; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển; đảm bảo quốc phòng, an ninh; hạ tầng giao thông, công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội; bảo đảm chính quyền cấp cơ sở gần dân, sát dân,

- Tên gọi: Đặt tên gọi của **xã Kon Plông** theo tên đơn vị hành chính (cũ) để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin, được lãnh đạo và nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ

- Trụ sở: Đặt tại trung tâm hành chính **xã Hiếu** (cũ) do khu vực này rộng, trung tâm, hạ tầng kỹ thuật phát triển, ổn định, ...

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP ĐVHC CẤP XÃ CỦA TỈNH KON TUM

Trước khi sắp xếp, *toàn tỉnh có 102 đơn vị hành chính cấp xã (gồm: 10 phường, 07 thị trấn và 85 xã)*. Sau khi sắp xếp, *toàn tỉnh còn 40 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 03 phường, 37 xã²)*; giảm 62 *đơn vị hành chính* cấp xã (gồm 07 phường, 07 thị trấn và 48 xã) đạt 60,78% theo yêu cầu. Trong đó:

- Có 36/40 xã có trên 30% là người dân tộc thiểu số (*trừ 03 phường và xã Đăk Hà*).

- Có 09/40 xã là xã biên giới (*gồm các xã: Bờ Y, Sa Loong, Dục Nông, Đăk PLô, Đăk Long, Rờ Koi, Mô Rai, Ia Tơi và Ia Đal*).

- Có 04/40 xã đạt tiêu chuẩn và không thực hiện việc sắp xếp theo quy định (*gồm các xã: Đăk Long, Rờ Koi, Mô Rai và Ia Đal*).

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

Thực hiện Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 và Kết luận số 139-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó sắp xếp 102 đơn vị hành chính cấp xã thành 40 đơn vị hành chính cấp xã và kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện nay.

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC

1.1. Tổ chức Đảng

a) Về tổ chức

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập đảng bộ mới trên cơ sở sáp nhập, hợp nhất tổ chức đảng của đơn vị hành chính cùng cấp trước khi sắp xếp; đồng thời chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư của các xã, phường sau sáp nhập theo quy định của Điều lệ Đảng và quy chế bầu cử

² Gồm: 04 đơn vị hành chính cấp xã đạt tiêu chuẩn không thực hiện việc sắp xếp và 33 đơn vị hành chính cấp xã mới sắp xếp.

trong Đảng. Việc sắp xếp tổ chức đảng đồng bộ với sắp xếp các ĐVHC cấp xã. Nhiệm kỳ đầu tiên của đảng bộ mới thành lập là nhiệm kỳ 2020 - 2025.

b) Về số lượng cấp ủy viên, ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư cấp ủy; số lượng ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra cấp ủy mới thành lập

- Nhiệm kỳ 2020 - 2025:

+ Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ của đảng bộ mới thành lập tối đa không vượt quá tổng số hiện có của các tổ chức đảng cùng cấp trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

+ Số lượng Phó Bí thư của đảng bộ mới tối đa không vượt quá tổng số cấp trưởng, cấp phó hiện có của các tổ chức đảng cùng cấp trước khi sắp xếp trừ đi số lượng các đồng chí nghỉ hưu, nghỉ công tác, chuyển công tác khác.

- Nhiệm kỳ 2025 - 2030: Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy của đảng bộ mới thực hiện theo quy định của Bộ Chính trị và các hướng dẫn của Trung ương.

1.2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hiệp y thống nhất với Đảng ủy của các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp quyết định thành lập Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam của ĐVHC cấp xã mới thành lập; công nhận danh sách Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường.

1.3. Chính quyền địa phương

Chính quyền địa phương cấp xã gồm: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

a) Hội đồng nhân dân cấp xã

Hội đồng nhân dân cấp xã gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (*chức danh chuyên trách*). Hội đồng nhân dân cấp xã thành lập 02 ban chuyên môn giúp việc là Ban Pháp chế và Ban Kinh tế - Xã hội:

- Ban Pháp chế: Có Trưởng ban (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Trưởng ban (*chức danh chuyên trách*).

- Ban Kinh tế - Xã hội: Có Trưởng ban (*chức danh kiêm nhiệm*) và 01 Phó Trưởng ban (*chức danh chuyên trách*).

- Khóa của Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính mới sau sắp xếp được xác định như sau:

+ Trường hợp đơn vị hành chính mới sau sắp xếp giữ nguyên tên gọi của một trong các đơn vị hành chính trước sắp xếp thì khóa của Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính sau sắp xếp tiếp tục tính theo khóa của Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính được giữ nguyên tên gọi;

+ Trường hợp đơn vị hành chính mới sau sắp xếp thay đổi tên gọi hoặc thay đổi loại đơn vị hành chính thì khóa của Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính sau sắp xếp được tính lại từ đầu (khóa I) kể từ thời điểm thành lập.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã

Ủy ban nhân dân cấp xã gồm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân và 02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (*01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; 01 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công*). Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập tối đa 04 phòng và tương đương. Các phòng và tương đương của Ủy ban nhân dân có Trưởng phòng có Trưởng phòng (chức danh chuyên trách hoặc do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân kiêm nhiệm) và 01 cấp phó (chức danh chuyên trách) cụ thể:

(1) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (*bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó*)

- Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã về: Chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân; tham mưu hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân; công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân; cung cấp thông tin, bảo đảm vật chất, kỹ thuật phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan nhà nước ở cấp xã; thực hiện công tác quản trị nội bộ của Văn phòng.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp xã Công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở xã, trợ giúp pháp lý, nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực, quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

(2) Phòng Kinh tế (đối với xã) hoặc Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị (đối với phường), (*bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó*):

- *Lĩnh vực Tài chính - Kế hoạch*: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tài chính; kế hoạch và đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, kinh tế hợp tác; quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

- *Lĩnh vực Xây dựng và Công Thương*: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu công nghệ cao,... (bao gồm: Cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp; thương mại.

- *Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường*: tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phòng, chống thiên tai; giảm nghèo; chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản,...; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn.

(3) Phòng Văn hóa và Xã hội (*bố trí 01 cấp trưởng và 01 cấp phó*)

- *Lĩnh vực Nội vụ*: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính; hội, tổ chức phi chính phủ; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ nhà nước; thanh niên; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; người có công; bình đẳng giới; dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo và công tác ngoại vụ biên giới.

- *Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo*: tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở; giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

- *Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin*: tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; quảng cáo; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin (không bao gồm an toàn thông tin, an ninh mạng); phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; khoa học và công nghệ; kinh tế số, xã hội số, chuyển đổi số.

- *Lĩnh vực Y tế*: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; dân số; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy).

(4) Trung tâm Hành chính công, có Giám đốc, Phó Giám đốc và các công chức, viên chức: Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp cơ sở về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử; tổ chức triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và cung ứng các dịch vụ công trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

Đối với ĐVHC không sắp xếp thì không tổ chức các phòng chuyên môn, có thể bố trí tăng thêm 01 Phó Chủ tịch xã.

1.4. Đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kể từ ngày 01/8/2025. Giao Chính quyền địa phương cấp xã xem xét, có thể sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố.

1.5. Tổ chức đơn vị sự nghiệp trường học, trạm y tế và các lĩnh vực khác

- Giữ nguyên các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế và thực hiện chuyển giao cho chính quyền cấp xã quản lý các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non, trạm y tế của đơn vị cơ sở mới để bảo đảm công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân ngay tại cơ sở và bảo đảm đủ trường, lớp cho học sinh trên địa bàn cơ sở.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp khác:

+ Tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên để cung ứng một số dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn (cung ứng dịch vụ sự nghiệp thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch, thông tin, truyền thông, nông nghiệp, môi trường...).

+ Tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ chi thường xuyên để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực xây dựng, phát triển quỹ đất, khu vực liên xã, phường và các dịch vụ khác theo đặc điểm của chính quyền cơ sở ở đô thị (như: quản lý công viên, cây xanh, chiếu sáng, thoát nước,...).

- Đối với Trung tâm giáo dục giáo dục nghề nghiệp - dục thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hiện nay sau khi xã mới được thành lập giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tham mưu việc tiếp nhận để quản lý và tổ chức lại theo khu vực hoặc liên xã phường (xã mới).

- Đối với Trung tâm y tế thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi xã mới được thành lập giao Sở Y tế chủ trì tham mưu tiếp nhận về Sở Y tế quản lý, tổ chức lại cung ứng dịch vụ theo khu vực hoặc liên xã, phường.

1.6. Về Công an các xã, phường, thị trấn

Nhập nguyên trạng Công an các xã, phường, thị trấn tương ứng với phương án sắp xếp, thành lập ĐVHC cấp xã mới. Phương án nhập từng Công an xã, phường, thị trấn do Công an tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Công an các xã, phường xây dựng đề án, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, đảm bảo số lượng và không tăng biên chế của ngành; đảm bảo theo đúng quy định của Pháp lệnh Công an xã, Luật Công an nhân dân và Nghị định số 42/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định việc xây dựng công an xã, thị trấn chính quy.

1.7. Về tổ chức của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự ở ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

1.8. Về các tổ chức hội

Sáp nhập, đổi tên hội tương ứng với việc sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp xã; trình tự, hồ sơ sáp nhập, đổi tên thực hiện theo quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức sau sắp xếp ĐVHC

Đối với việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức: Trước mắt giữ nguyên số cán bộ, công chức của cấp huyện, cấp xã hiện có trước sắp xếp và thực hiện việc rà soát, tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, bảo đảm trong thời hạn 5 năm cơ bản theo đúng quy định.

2.1. Bố trí lãnh đạo

Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc sắp xếp bố trí cán bộ cấp xã. Tiêu chuẩn của chức vụ lãnh đạo quản lý cấp xã áp dụng như đối với tiêu chuẩn của chức vụ, chức danh lãnh đạo quản lý tương ứng của cấp huyện hiện nay theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2.2. Phân công nhiệm vụ cho công chức

Sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trước mắt giữ nguyên số lượng công chức cấp huyện, cấp xã trước khi sắp xếp và bố trí đảm nhiệm các vị trí việc làm phù hợp tại các xã vào đơn vị hành chính mới thành lập. Sau khi có hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương, giao lãnh đạo cấp xã thực hiện rà soát, đánh giá, xếp loại, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, phù hợp khả năng, trình độ chuyên môn, khả năng thích nghi môi trường làm việc mới.

2.3. Phương án bố trí đối với các ĐVHC cấp xã mới thành lập⁽³⁾

Nguyên tắc bố trí cán bộ, công chức: Theo Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp thì chuyển 100% biên chế hiện có của cấp huyện để bố trí biên chế cấp xã, đồng thời trước mắt giữ nguyên số lượng biên chế cán bộ công chức của cấp huyện, cấp xã hiện có để bố trí làm việc tại cấp xã mới.

³ Dự kiến sau sắp xếp cấp xã được giao khoảng: 59 biên chế (chính quyền: 32 biên chế, mặt trận đoàn thể: từ 8-10 biên chế, khối đảng khoảng 15-17 biên chế). Đối với 04 xã không thực hiện sắp xếp: 40 biên chế.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Kon Tum đối với khối chính quyền cấp huyện có 798 biên chế; cấp xã có 2.158 biên chế (bao gồm khối Đảng, chính quyền, Mặt trận đoàn thể). Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum dự kiến trước mắt các xã mới tiếp nhận nguyên trạng biên chế các xã được sắp xếp. Đối với biên chế của cấp huyện Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục rà soát để đề xuất cấp có thẩm quyền phân bổ theo từng xã đảm bảo phù hợp với quy định và tình hình thực tiễn tại từng địa phương, cụ thể:

2.3.1. Thành phố Kon Tum

a) Xã Ngọc Bay

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 81 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Kroong	10	7	9	26
2	Xã Ngọc Bay	10	7	9	26
3	Xã Vinh Quang	11	8	10	29
TỔNG		31	22	28	81

Số lượng cán bộ, công chức xã Ngọc Bay được bố trí sau sáp nhập là 53, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ngọc Bay	31	22	0	53

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

b) Xã Ia Chim

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 76 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Năng	11	7	6	24
2	Xã Ia Chim	10	8	11	29
3	Xã Đoàn Kết	10	6	7	23
TỔNG		31	21	24	76

Số lượng cán bộ, công chức xã Ia Chim được bố trí sau sáp nhập là 52, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	xã Ia Chim	31	21	0	52

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Đắk Rơ Wa

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 04 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 101 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Rơ Wa	10	7	7	24

2	Xã Đăk Blà	10	7	10	27
3	Xã Chư Hreng	11	8	3	22
4	Xã Hòa Bình	11	9	8	28
TỔNG		42	31	28	101

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Rơ Wa được bố trí sau sáp nhập là 73, dôi dư: 14 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Rơ Wa	42	31	0	73

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

d) Phường Kon Tum

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 05 đơn vị hành chính thực hiện sáp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 146 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Quyết Thắng	11	8	9	28
2	Phường Quang Trung	11	9	12	32
3	Phường Thống Nhất	10	8	8	26
4	Phường Thắng Lợi	11	8	12	31
5	Phường Trường Chinh	10	9	10	29
TỔNG		53	42	51	146

Số lượng cán bộ, công chức phường Kon Tum được bố trí sau sắp nhập là 95, dôi dư: 36 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Kon Tum	53	42	0	95

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

đ) Phường Đắk Cấm

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 86 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Ngô Mây	11	9	9	29
2	Phường Duy Tân	10	11	12	33
3	Xã Đắk Cấm	11	6	7	24
TỔNG		32	26	28	86

Số lượng cán bộ, công chức phường Đắk Cấm được bố trí sau sắp nhập là 58, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Đắk Cấm	32	26	0	58

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

e) Phường Đắk Bla

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 87 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Trần Hưng Đạo	11	8	9	28
2	Phường Lê Lợi	11	7	12	30
3	Phường Nguyễn Trãi	11	9	9	29
TỔNG		33	24	30	87

Số lượng cán bộ, công chức phường Đắk Bla được bố trí sau sáp nhập là 57, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Phường Đắk Bla	33	24	0	57

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

2.3.2. Huyện Đắk Hà

a) Xã Đắk Pxi

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 66 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Long	10	9	12	31
2	Xã Đắk Pxi	11	10	14	35
TỔNG		21	19	26	66

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Pxi được bố trí sau sáp nhập là 40, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Pxi	19	21	0	40

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 02 trường hợp cán bộ.

- Nghi thôi việc: 02 trường hợp công chức.

b) Xã Đắk Mar

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 70 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Mar	11	11	14	36
2	Xã Đắk Hring	11	11	12	34
TỔNG		22	22	26	70

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Mar được bố trí sau sáp nhập là 44, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Mar	22	22	0	44

Trong đó: - Nghỉ hưu theo chế độ: 02 trường hợp (01 cán bộ, 01 công chức)

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Đắk Ui

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sáp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 67 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Ui	11	10	14	35
2	Xã Đắk Ngọc	11	9	12	32
TỔNG		22	19	26	67

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Ui được bố trí sau sáp nhập là 41, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Ui	22	19	0	41

Trong đó: - Nghỉ hưu theo chế độ: 04 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 03 trường hợp.

d) Xã Ngọc Réo

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 69 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ngọc Wang	10	11	14	35
2	Xã Ngọc Réo	11	10	13	34
TỔNG		21	21	27	69

Số lượng cán bộ, công chức xã Ngọc Réo được bố trí sau sáp nhập là 42, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ngọc Réo	21	21	0	42

Trong đó: - Nghỉ hưu chế độ: 02 trường hợp cán bộ.

- Nghỉ thôi việc: 06 trường hợp (04 cán bộ, 02 công chức)

d) Xã Đắk Hà

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 99, cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Thị trấn Đắk Hà	11	11	12	34

2	Xã Hà Môn	11	9	12	32
3	Xã Đăk La	11	11	11	33
TỔNG		33	31	35	99

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Hà được bố trí sau sáp nhập là 64, dôi dư: 5 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Hà	33	31	0	64

Trong đó: - Nghi hưu chế độ: 11 trường hợp (8 cán bộ, 3 công chức)

- Nghi thôi việc: 02 trường hợp công chức.

2.3.3. Huyện Đăk Tô

a) Xã Ngọc Tụ

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 59 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Rơ Nga	10	10	10	30
2	Xã Ngọc Tụ	10	10	9	29
TỔNG		20	20	19	59

Số lượng cán bộ, công chức xã Ngọc Tụ được bố trí sau sáp nhập là 40, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ngọc Tụ	20	20	0	40

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

b) Xã Đắk Tô

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 04 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 128 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Tân Cảnh	11	10	10	31
2	Thị trấn Đắk Tô	11	11	10	32
3	Xã Pô Kô	11	11	10	32
	Xã Diên Bình	11	11	11	33
TỔNG		44	43	41	128

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Tô được bố trí sau sáp nhập là 87, dôi dư: 28 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Tô	44	43	0	87

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Kon Đào

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 90 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Văn Lem	10	10	8	28
2	Xã Đăk Trăm	10	10	10	30
3	Xã Kon Đào	10	12	10	32
TỔNG		30	32	28	90

Số lượng cán bộ, công chức xã Kon Đào được bố trí sau sáp nhập là 62, dôi dư: 03 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Kon Đào	30	32	0	62

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

2.3.4. Huyện Tu Mơ Rông**a) Xã Đăk Sao**

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 61 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Na	11	9	12	32

2	Xã Đắk Sao	10	9	10	29
TỔNG		21	18	22	61

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Sao được bố trí sau sáp nhập là 39, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Sao	21	18	0	39

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

b) Xã Đắk Tô Kan

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 55 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Rơ Ông	10	9	9	28
2	Xã Đắk Tô Kan	10	8	9	27
TỔNG		20	17	18	55

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Tô Kan được bố trí sau sáp nhập là 37, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Tờ Kan	20	17	0	37

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Tu Mơ Rông

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 60 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Tu Mơ Rông	10	9	11	30
2	Xã Đắk Hà	11	10	9	30
TỔNG		21	19	20	60

Số lượng cán bộ, công chức xã Tu Mơ Rông được bố trí sau sáp nhập là 40, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Tu Mơ Rông	21	19	0	40

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

d) Xã Măng Ri

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 05 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 145 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Măng Ri	11	9	9	29
2	Xã Ngọc Lây	10	9	10	29
3	Xã Tê Xăng	10	10	12	32
4	Xã Ngọc Yêu	10	8	10	28
5	Xã Văn Xuôi	10	9	8	27
TỔNG		51	45	49	145

Số lượng cán bộ, công chức xã Măng Ri được bố trí sau sáp nhập là 96, dôi dư: 37 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Măng Ri	51	45	0	96

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

2.3.5. Huyện Ngọc Hồi**a) Xã Bờ Y**

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 99 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Thị trấn Plei Kần	11	10	14	35
2	Xã Pờ Y	11	10	12	33
3	Xã Đăk Xú	11	10	10	31
TỔNG		33	30	36	99

Số lượng cán bộ, công chức xã Bờ Y được bố trí sau sáp nhập là 63, dôi dư: 04 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Bờ Y	33	30	0	63

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 07 trường hợp (04 cán bộ, 03 công chức)

b) Xã Sa Loong

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 60 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Sa Loong	11	10	8	29

2	Xã Đăk Kan	11	9	11	31
TỔNG		22	19	19	60

Số lượng cán bộ, công chức xã Sa Loong được bố trí sau sáp nhập là 41, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Sa Loong	22	19	0	41

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 01 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 02 trường hợp cán bộ.

c) Xã Dục Nông

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sáp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 95 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Dục	11	10	12	33
2	Xã Đăk Nông	11	10	11	32
3	Xã Đăk Ang	11	9	10	30
TỔNG		33	29	33	95

Số lượng cán bộ, công chức xã Dục Nông được bố trí sau sáp nhập là 62, dôi dư: 03 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Dục Nông	33	29	0	62

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 06 trường hợp (20 cán bộ, 04 công chức).

2.3.6. Huyện Đắk Glei

a) Xã Xốp

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 62 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Choong	11	10	12	33
2	Xã Xốp	10	8	11	29
TỔNG		21	18	23	62

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Xốp được bố trí sau sáp nhập là 39, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Choong	21	18	0	39

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 05 trường hợp (02 cán bộ, 03 công chức).

b) Xã Ngọc Linh

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 59 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Mường Hoang	10	10	11	31

2	Xã Ngọc Linh	10	8	10	28
TỔNG		20	18	21	59

Số lượng cán bộ, công chức xã Ngọc Linh được bố trí sau sáp nhập là 38, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ngọc Linh	20	18	0	38

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi:

- Nghỉ thôi việc: 12 trường hợp (05 cán bộ, 7 công chức).

c) Xã Đắk Plô

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 93 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đắk Nhoong	10	11	13	34
2	Xã Đắk Plô	11	10	11	32
3	Xã Đắk Man	10	9	8	27
TỔNG		31	30	32	93

Số lượng cán bộ, công chức xã Đắk Plô được bố trí sau sáp nhập là 61, dôi dư: 02 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Plô	31	30	0	61

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi:

- Nghi thôi việc: 13 trường hợp (05 cán bộ, 08 công chức).

d) Xã Đăk Pék

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 62 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Thị trấn Đăk Glei	11	9	10	30
2	Xã Đăk Pék	11	10	11	32
TỔNG		22	19	21	62

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Pék được bố trí sau sáp nhập là 41, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Pék	22	19	0	41

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 04 trường hợp (01 cán bộ, 03 công chức).

đ) Xã Đăk Môn

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 67 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Kroong	11	10	13	34
2	Xã Đăk Môn	11	10	12	33
TỔNG		22	20	25	67

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Môn được bố trí sau sáp nhập là 42, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Môn	22	20	0	42

Trong đó: - Nghỉ hưu theo chế độ: 03 trường hợp (01 công chức, 02 cán bộ).

- Nghỉ thôi việc: 06 trường hợp (01 cán bộ, 05 công chức).

2.3.7. Huyện Sa Thầy

a) Xã Sa Thầy

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 93 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Thị trấn Sa Thầy	11	9	12	32
2	Xã Sa Sơn	11	9	12	32

3	Xã Sa Nhon	11	8	10	29
TỔNG		33	26	34	93

Số lượng cán bộ, công chức xã Sa Thầy được bố trí sau sáp nhập là 59, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Sa Thầy	33	26	0	59

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 03 trường hợp cán bộ.

b) Xã Sa Bình

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 93 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Sa Bình	11	9	9	29
2	Xã Sa Nghĩa	10	9	9	28
3	Xã Hơ Moong	11	11	14	36
TỔNG		32	29	32	93

Số lượng cán bộ, công chức xã Sa Bình được bố trí sau sáp nhập là 61, dôi dư: 02 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Sa Bình	32	29	0	61

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 03 trường hợp (01 cán bộ, 02 công chức).

- Nghỉ thôi việc: 02 trường hợp cán bộ.

c) Xã Ya Ly

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 94 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ya Ly	11	9	11	31
2	Xã Ya Xiêr	10	9	12	31
3	Xã Ya Tăng	11	9	12	32
TỔNG		32	27	35	94

Số lượng cán bộ, công chức xã Ya Ly được bố trí sau sáp nhập là 59, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ya Ly	32	27	0	59

Trong đó: - Nghỉ hưu theo chế độ: 04 trường hợp công chức.

- Nghỉ thôi việc: 05 trường hợp (03 cán bộ, 02 công chức).

2.3.8. Huyện Ia H'Drai

Xã Ia Toi

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 58 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ia Toi	10	11	7	28
2	Xã Ia Dom	11	11	8	30
TỔNG		21	22	15	58

Số lượng cán bộ, công chức xã Ia Toi được bố trí sau sáp nhập là 43, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Ia Toi	21	22	0	43

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

2.3.9. Huyện Kon Rẫy

a) Xã Đăk Kôi

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 57 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Tơ Lung	10	9	9	28
2	Xã Đăk Kôi	10	9	10	29
TỔNG		20	18	19	57

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Kôi được bố trí sau sáp nhập là 38, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Kôi	20	18	0	38

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

b) Xã Kon Braih

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 91 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Ruồng	11	10	10	31
2	Xã Tân Lập	10	9	10	29
3	Xã Đăk Tờ Re	11	10	10	31
TỔNG		32	29	30	91

Số lượng cán bộ, công chức xã Kon Braih được bố trí sau sáp nhập là 61, dôi dư: 02 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Kon Braih	32	29	0	61

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Đăk Rve

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 57 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Thị trấn Đăk Rve	10	9	10	29
2	Xã Đăk Pne	10	9	9	28
TỔNG		20	18	19	57

Số lượng cán bộ, công chức xã Đăk Rve được bố trí sau sáp nhập là 38, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Rve	20	18	0	38

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

2.3.10. Huyện Kon Plông

a) Xã Măng Đen

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 81 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Măng Cành	11	9	8	28
2	Xã Đăk Tăng	11	7	8	26
3	Thị trấn Măng Đen	11	10	6	27
TỔNG		33	26	22	81

Số lượng cán bộ, công chức xã Măng Đen được bố trí sau sáp nhập là 59, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Măng Đen	33	26	0	59

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

b) Xã Măng Bút

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 03 đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 79 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Đăk Nên	11	5	9	25

2	Xã Đăk Ring	11	5	8	24
3	Xã Măng Bút	11	9	10	30
TỔNG		33	19	27	79

Số lượng cán bộ, công chức xã Măng Bút được bố trí sau sáp nhập là 52, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Măng Bút	33	19	0	52

Trong đó: - Nghỉ hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghỉ thôi việc: 0 trường hợp.

c) Xã Kon Plông

Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách cấp xã của 02 đơn vị hành chính thực hiện sáp xếp có mặt đến tháng 3/2025 là: 82 cụ thể:

	Đơn vị hành chính trước sáp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Hiếu	11	8	9	28
2	Xã Pờ Ê	11	9	7	27
3	Xã Ngọc Tem	11	7	9	27
TỔNG		33	24	25	82

Số lượng cán bộ, công chức xã Kon Plông được bố trí sau sáp nhập là 57, dôi dư: 0 người:

	Đơn vị hành chính sau sắp xếp	Số lượng CBCC		Người hoạt động không chuyên trách cấp xã	Tổng cộng
		Cán bộ	Công chức		
1	Xã Kon Plông	33	24	0	57

Trong đó: - Nghi hưu trước tuổi: 0 trường hợp.

- Nghi thôi việc: 0 trường hợp.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

3.1. Phương án

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước khi được bố trí công tác ở ĐVHC mới thì tiếp tục hưởng lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp lương hiện hưởng trong thời gian 06 tháng kể từ ngày có quyết định; sau đó thực hiện theo quy định mới của Chính phủ.

- Trường hợp Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quá trình sắp xếp đơn vị, có đơn tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc thì được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành Chính phủ, đảm bảo giữ được người có năng lực nổi trội, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Trường hợp cán bộ, công chức cấp xã không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để được bố trí ở cấp xã mới thì được giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành Chính phủ.

- Giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng phương án cơ cấu, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, biên chế gắn với sắp xếp đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức và tinh giản biên chế theo lộ trình 5 năm, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đảm bảo theo quy định.

- Kết thúc việc sử dụng đội ngũ cán bộ không chuyên trách ở cấp xã sau sắp xếp. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp ĐVHC được hưởng chế độ hỗ trợ thôi việc theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định.

3.2. Lộ trình

Trên cơ sở số lượng dôi dư sau sắp xếp, thực hiện lộ trình 05 năm đảm bảo biên chế theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền

STT	Đối tượng	Số lượng đôi dư	Phương án sắp xếp								
			Điều động bố trí cơ quan khác	Nghỉ hưu trước tuổi	Nghỉ việc	Còn lại	Lộ trình sắp xếp số lượng đôi dư còn lại				
							Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029
1	Cán bộ, công chức	136		31	78	27					27
Tổng		136		31	78	27					27

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Thực hiện bàn giao nguyên trạng, tiếp nhận tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước cho đơn vị hành chính mới (sau khi sáp nhập); lập phương án bàn giao, tiếp nhận tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước và bố trí sử dụng theo quy định; thực hiện kiểm kê tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước theo chế độ quy định, lập đầy hồ sơ về tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trước khi sắp xếp; thực hiện đối chiếu và lập biên bản bàn giao, tiếp nhận theo quy định; tuyệt đối không để xảy ra tình trạng thất thoát tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở (nhà, đất), tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đơn vị hành chính cấp xã được sắp xếp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Rà soát, lập danh sách và đánh giá hiện trạng, tình hình sử dụng các trụ sở các đơn vị hành chính đã thực hiện sắp xếp; trong đó đánh giá cụ thể, báo cáo vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, có đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, quyết định, cụ thể:

- Đối với các cơ sở nhà, đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án sắp xếp và phê duyệt chi tiết hình thức xử lý:

+ Các cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt hình thức xử lý “bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất”: cần rà soát lại quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, mục đích sử dụng đất để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan xác định giá khởi điểm gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định để tổ chức bán nhằm kịp thời huy động nguồn thu vào ngân sách nhà nước, tránh lãng phí tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu giá khi bán tài sản công, quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về thẩm định giá và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Các cơ sở nhà, đất đã được phê duyệt hình thức xử lý “Chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý”: sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chi tiết hình thức xử lý, căn cứ quy định của pháp luật về nhà ở, pháp luật về đất đai, pháp luật có liên quan và hồ sơ của từng trường hợp cụ thể để xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; hạn chế tối đa việc để tài sản công không sử dụng, hư hỏng, xuống cấp.

+ Trong thời gian chưa tổ chức xử lý nhà, đất, tài sản công theo phương án được duyệt thì cơ quan, tổ chức, đơn vị đang quản lý, sử dụng tài sản đó phải bảo vệ, bảo quản tài sản, tránh để lấn chiếm, thất thoát; trường hợp thực hiện sáp nhập, tổ chức lại thì pháp nhân mới (sau khi được sáp nhập) có trách nhiệm bảo quản, bảo vệ tài sản và chịu trách nhiệm thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất, tài sản.

- Trường hợp xét thấy hình thức theo phương án đã duyệt không phù hợp quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hoặc lý do khác thì có báo cáo giải trình và đề xuất thay đổi phương án gửi Sở Tài chính để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn đơn vị hành chính sau sắp xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo đơn vị hành chính như trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền.

Giữ nguyên phạm vi, đối tượng và nội dung của các chế độ, chính sách theo quy định của trung ương và địa phương áp dụng đối với đơn vị hành chính như trước khi sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền.

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư của ĐVHC cấp xã mới theo quy định của Điều lệ Đảng.

- Hướng dẫn công tác sắp xếp cán bộ, tổ chức bộ máy, kiện toàn các tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội của cấp xã theo quy định.

- Hướng dẫn việc bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; chế độ, chính sách đặc thù đối với đơn vị hành chính cấp xã và các nội dung khác liên quan đến sắp xếp đơn vị hành chính.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Chỉ đạo công tác định hướng thông tin, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng thuận về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, chính quyền, trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa của việc thực hiện sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động khi triển khai thực hiện thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum và tổ chức giám sát quá trình triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan đơn đốc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ dôi dư của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp.

4. Sở Nội vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đơn đốc các địa phương trong quá trình - Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của các địa phương trong quá trình thực hiện và chủ động xin ý kiến Bộ Nội vụ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết liên quan về sắp xếp ĐVHC cấp xã; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Nội vụ trình Chính phủ báo cáo cấp có thẩm quyền về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã bảo đảm tiến độ, chất lượng theo quy định.

- Tham mưu hướng dẫn việc quản lý công tác văn thư, lưu trữ khi sắp xếp, sáp nhập ĐVHC trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hình thành sau sắp xếp; hướng dẫn việc giải quyết chế độ, chính sách đối với các đối tượng dôi dư do sắp xếp ĐVHC (theo hướng dẫn của Trung ương).

5. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tham mưu phương án, giải pháp cụ thể để sử dụng hiệu quả trụ sở, quản lý tài sản công tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau sắp xếp.

- Hướng dẫn các cơ quan, địa phương lập dự toán phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí việc thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã đảm bảo theo quy định.

- Chủ trì thẩm định, tổng hợp kinh phí của các đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc, tinh giản biên chế theo quy định của trung ương, của tỉnh khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

6. Sở Xây dựng

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan hướng tổ chức đánh giá, rà soát quy hoạch xây dựng, chương trình phát triển đô thị và đánh giá phân loại đô thị theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022, đề xuất điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị để xác định đầu tư, nâng cao chất lượng các đô thị.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bàn giao hồ sơ, tuyến đường giao thông trên địa bàn các xã cũ về đơn vị hành chính xã mới; việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn đối với đơn vị hành chính xã mới đảm bảo kết nối thuận lợi khi đơn vị hành chính xã mới thành lập đặc biệt chú trọng các đơn vị hành chính đô thị.

7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Xây dựng Bản đồ hiện trạng của ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp và ĐVHC có liên quan đến việc sắp xếp; bản đồ phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã; hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức chính thức thông tin, địa chỉ trong các giấy tờ liên quan đến đất đai, tài sản gắn liền trên đất, giấy CNQSD đất sau khi Nghị quyết Quốc hội về sắp xếp ĐVHC được ban hành.

- Hướng dẫn cấp xã bàn giao hồ sơ liên quan đến việc quy hoạch xây dựng nông thôn mới; thực hiện việc rà soát, đánh giá mức độ đạt chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới đối với đơn vị hành chính mới, tham mưu cấp có thẩm quyền thừa nhận lại hoặc tổ chức thẩm định công nhận đơn vị hành chính mới đạt tiêu chuẩn nông thôn mới các cấp độ theo quy định. Quy hoạch phát triển sản xuất nông nghiệp về đơn vị hành chính mới và hướng dẫn việc quản lý theo đúng quy định.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025 và các văn bản khác liên quan để

nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc thông tin, tuyên truyền, bảo đảm sự thống nhất trong nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội khi triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

9. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, tổ chức việc thống kê, quản lý các di tích văn hóa, thiết chế văn hóa trên địa bàn các xã thuộc diện sắp xếp và công tác bàn giao, quản lý, sử dụng đối với đơn vị hành chính xã mới được thành lập đảm bảo phù hợp và đúng quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao về số liệu, hồ sơ liên quan của các xã có liên quan.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì tham mưu việc chuyển Trung tâm giáo dục nghề nghiệp, Trung tâm giáo dục thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện hiện nay để quản lý và tổ chức lại theo khu vực liên xã phường.

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc rà soát số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo trong việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

11. Sở Y tế:

- Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc rà soát về số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Y tế trong việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Giao Sở Y tế chủ trì chuyển trung tâm y tế, Bệnh viện Đa khoa thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện về Sở Y tế quản lý để tổ chức cung ứng dịch vụ theo khu vực liên xã, phường.

12. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn và thực hiện theo thẩm quyền việc công nhận đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp thuộc khu vực miền núi, vùng cao; đơn vị hành chính cấp xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I (theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ); thôn, làng đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc).

13. Sở Tư pháp

Phối hợp với cơ quan chức năng hướng dẫn các xã mới thành lập trong việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho tổ chức và công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành; hướng dẫn, kiểm tra việc bàn giao về số liệu, hồ sơ liên quan đến lĩnh vực Tư pháp của các đơn vị hành chính tiến hành sắp xếp.

14. Công an tỉnh

- Bố trí, sắp xếp công an xã dôi dư sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, chỉ đạo, hướng dẫn các xã về công tác bàn giao hồ sơ liên quan đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, liên quan đến quản lý hộ khẩu của đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp về đơn vị hành chính mới.

- Hướng dẫn việc thực hiện thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của các cơ quan, tổ chức tại các đơn vị hành chính mới sau khi sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

- Chỉ đạo công tác công tác đảm bảo vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong suốt quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chỉ đạo thực hiện đảm bảo về công tác quốc phòng ở các địa phương có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; tham gia xây dựng nội dung liên quan thuộc lĩnh vực của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý.

- Hướng dẫn việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp là Vùng an toàn khu, Xã an toàn khu, đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân, Anh hùng Lao động.

16. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Chỉ đạo thực hiện đảm bảo về công tác quốc phòng ở các địa phương vùng biên giới khi triển khai thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; tham gia xây dựng nội dung liên quan thuộc lĩnh vực do đơn vị quản lý.

17. Trung tâm Truyền thông tỉnh; Cổng thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan thông tấn, báo chí

Tổ chức tuyên truyền về Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025 và các văn bản khác liên quan để nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tạo sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân trong quá trình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

18. Các sở, ngành liên quan:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức và thực hiện trong đội ngũ cán bộ, công chức các cấp và nhân dân ở địa phương về chủ trương sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Thực hiện các nội dung có liên quan theo thẩm quyền, trách nhiệm được giao trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

19. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp, tổ chức thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã đảm bảo đúng quy định, lộ trình theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc và các nội dung khác của Đề án tới cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động để tạo sự đồng thuận cao trong quá trình thực hiện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện bố trí, sắp xếp hệ thống tổ chức bộ máy thuộc cơ quan Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại ĐVHC cấp xã mới đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Nhanh chóng ổn định tổ chức để đi vào hoạt động.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Kết luận

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh là phù hợp với thực tiễn và xu hướng phát triển chung của cả nước, sẽ tạo sự thay đổi tích cực và tập trung được nguồn lực, phát huy tiềm năng phát triển của địa phương, phù hợp với yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, tiết kiệm được ngân sách nhà nước, góp phần nâng cao đời sống của cán bộ, công chức, viên chức để xây dựng bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả. Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện cho các địa phương sớm ổn định và phát triển.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, không tổ chức đơn vị hành chính cấp huyện trên địa bàn tỉnh nhằm cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị; tạo nguồn lực, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo điều kiện cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giảm chi ngân sách, nâng cao đời sống Nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội. Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã phù hợp với tình hình và xu thế phát triển của xã hội cũng như sự chuyển đổi về phương thức quản lý, điều hành trong giai đoạn hiện nay, nhất là việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công dân số, xã hội số.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Để đảm bảo các đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp thật sự ổn định, phát triển theo đúng chủ trương của Đảng và Chính phủ, ngoài những

định hướng, giải pháp cho việc ổn định, phát triển của địa phương, đề nghị Chính phủ có giải pháp, ưu tiên tiếp tục đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đảm bảo các điều kiện thuận lợi nhất cho người dân trong việc ổn định sản xuất, kinh doanh tại đơn vị hành chính mới hình thành.

- Bổ sung kinh phí hỗ trợ (miễn phí) cho người dân, doanh nghiệp khi điều chỉnh thông tin giấy tờ.

- Đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc Hội xem xét, thống nhất giải quyết dứt điểm tình trạng người dân xã Trà Vinh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam đang sinh sống trên địa bàn xã Đăk Nê, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum theo một trong hai hướng, cụ thể như sau:

+ Chuyển 187 hộ (1.034 nhân khẩu) người dân thôn 3, xã Trà Vinh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam về thành phố Đà Nẵng (sau hợp nhất) để sinh sống và cư trú.

+ Chuyển 187 hộ (1.034 nhân khẩu) người dân thôn 3, xã Trà Vinh, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam về nhập khẩu tại tỉnh Quảng Ngãi (sau hợp nhất).

* Riêng về tuyến địa giới hành chính giáp ranh giữa các xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi mới (sau khi hợp nhất) với các xã thuộc thành phố Đà Nẵng mới (sau khi hợp nhất) đề nghị giữ nguyên đường địa giới hành chính theo Chỉ thị 364/CT.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Kon Tum, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính trình Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC.NMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn